

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày: 20-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Phụng

Ông Chu Thanh Hữu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Nam Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2018/TLST-HS, ngày 07 tháng 2 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/QĐXXST-HS ngày 08/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn, đối với bị cáo:

Hứa Quốc T, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 13 tháng 3 năm 1992 tại xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Viết K, sinh năm 1935 (đã chết) và bà Nông Thị N, sinh năm 1952 (đã chết); vợ, con: Chưa có; có 07 anh chị em ruột, bị cáo là thứ 07; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy; bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/12/2017 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Bà Đặng Thị V, sinh năm 1974. Vắng mặt.

Trú tại: Số 17, ngõ 1, đường C, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- Người chứng kiến: Ông Dương Văn T, sinh năm 1967. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ sáng ngày 31/12/2017, Hứa Quốc T đi theo đường mòn xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc tìm vác hàng thuê, nhưng không có hàng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Hứa Quốc T quay về Việt Nam và đi đến khu vực chợ T, sau đó Hứa Quốc T đi vòng quanh khu chợ với mục đích xem ai có tài sản sơ hở sẽ cướp giật lấy. Đi được 02 vòng quanh chợ thì Hứa Quốc T đã mấy lần định giật túi của những người đi chợ, nhưng chưa thực hiện được. Khi đi đến phía sau chợ Trung tâm thương mại Việt Trung thuộc, xã T, huyện V, Lạng Sơn thì Hứa Quốc T nhìn thấy chị Đặng Thị V đang đi hướng ngược chiều, tay phải chị Đặng Thị V cầm chiếc áo vừa mua được, còn tay trái cầm tiền. Lúc này Hứa Quốc T quan sát xung quanh thấy có nhiều người đi lại và không ai để ý, Hứa Quốc T đi đến gần chị Đặng Thị V rồi bất ngờ dùng tay trái giật lấy toàn bộ số tiền trong tay chị Đặng Thị V rồi bỏ chạy theo hướng khu vực chợ H, xã T. Chạy được khoảng 50m thì bị lực lượng Công an huyện V phát hiện truy đuổi bắt giữ; vật chứng thu giữ được gồm 1.800.000 đồng tiền Việt Nam (có 03 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng/tờ, 03 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng/tờ).

Tại cơ quan điều tra, Hứa Quốc T khai: Do nghiện ma túy, không có tiền tiêu sài và mua ma túy để sử dụng, nên khoảng 13 giờ ngày 31/12/2017 tại khu vực chợ T, Hứa Quốc T đã cướp giật tiền của chị Đặng Thị V, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện V bắt giữ người và số tiền đã cướp giật được.

Với nội dung vụ việc như trên, tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS, ngày 06/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hứa Quốc Tuấn về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Hứa Quốc T khai nhận hành vi cướp giật tài sản như Cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận với nội dung: Bị cáo Hứa Quốc T thực hiện hành vi phạm tội cướp giật tài sản. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 171, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên bố bị cáo Hứa Quốc T phạm tội “Cướp giật tài sản”; xử phạt bị cáo Hứa Quốc T từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù giam.

Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là người nghiện ma túy, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Vật chứng: Số tiền 1.800.000 đồng, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là chị Đặng Thị V, nên không đề nghị giải quyết.

Bị cáo Hứa Quốc T nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy sai phạm. Bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với cộng đồng xã hội và thực hiện nghĩa vụ người con đang chịu tang mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 13 giờ ngày 31/12/2017, tại xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Hứa Quốc T bị Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng bắt giữ về hành vi cướp giật tài sản. Bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tiền của chị Đặng Thị V với số tiền 1.800.000 (một triệu tám trăm nghìn) đồng với mục đích mua ma túy về sử dụng và tiêu sài cho bản thân.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản về việc bắt người, lời khai người bị hại, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác. Do đó, hành vi của bị cáo Hứa Quốc T như trên đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, do hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018. Khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cũng quy định tương tự khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[5] Đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo như sau:

[6] Bị cáo Hứa Quốc T có trình độ văn hóa, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm bất hợp pháp tài sản của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội.

[7] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người nghiện ma túy.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại do bị cáo bị bắt kịp thời, tài sản đã được trả lại toàn bộ cho chủ sở hữu; quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[10] Từ đánh giá trên thấy cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là cao.

[11] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh của cơ quan điều tra thì gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là người nghiện ma túy. Nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[12] Về tang vật vụ án: Số tiền 1.800.000 (một triệu tám trăm nghìn) đồng, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là chị Đặng Thị V, việc trả lại tài sản là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử xác nhận.

[13] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 38, điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1,2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hứa Quốc T** phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Hứa Quốc T** 01 (một) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2017.

3. Án phí: Buộc bị cáo **Hứa Quốc T** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CA huyện Văn Lãng (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Ninh